TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2020/HS-ST
Ngày: 29/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: **Ông Trương Quốc Triều**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đinh Quang Tuyến

2/ Ông Ngô Rạng Đông

-Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Hồng Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: **Bà Đặng Mỹ Phương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Quốc T, sinh năm: 1995, tại: P Q, Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ (tên gọi khác: Trần Văn T) và bà Ngô Thị C (tên gọi khác: Ngô Thị H); Tiền sự: không

Tiền án: 01 vào ngày 18/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt ngày 20/01/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2020 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 27/7/2020, Trần Quốc T dùng điện thoại Iphone gọi cho người tên D (chưa rõ nhân thân) hỏi mua ma túy đá, thì D đồng ý. Sau đó, T đến điểm hẹn tại khu vực cầu "H V" thuộc khu phố 5, thị trấn D Đ mua của D 04 bịch ma túy với giá 7.000.000 đồng. Mua được ma túy, T cất giấu 04

bịch ma túy vào cái ví da của T. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/7/2020, T mang theo cái ví da đi đến khu vực quán cà phê "T Đ" thuộc khu phố 10, thị trấn D Đ, huyện P Q thì bị lực lượng Công an huyện Phú Quốc kiểm tra phát hiện T đang tàng trữ trái phép ma túy nên lập biên bản bắt quả tang. Ngày 04/8/2020, Trần Quốc T bị Cơ quan điều tra - Công an huyện Phú Quốc khởi tố, tạm giam để điều tra.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 06cm x 09 cm; 01 (một) bịch nylon được hàn kín, kích thước khoảng 1,2cm x 2,3cm; 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước khoảng 1,5cm x 1,5 cm; 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước khoảng 1,7cm x 03cm. Bên trong các bịch nylon đều chứa các hạt tin thể rắn, màu trắng, không đồng nhất đã được niêm phong;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI: 355767073955523, đã qua sử dụng

- 01 cái ví da màu đen có viền sọc xanh- đỏ, đã qua sử dụng.

* Tại bản kết luận giám định số: 622/KL-KTHS ngày 03/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất được chứa trong 04 (bốn) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 8,4410 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 622/KL-KTHS ngày 03/8/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 109/CT-VKSPQ ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi

bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 8,3580 gam ma túy loại Methamphetamine, còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu niêm phong; 01 cái ví da màu đen có viền sọc xanh- đỏ, đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI: 355767073955523, đã qua sử dụng, bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với người tên D bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án và lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 27/7/2020, tại quán cà phê "T Đ" thuộc khu phố 10, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang, Công an huyện Phú Quốc bắt quả tang Trần Quốc T có hành vi tàng trữ 04 bịch ma túy được đựng trong một cái ví da.

Qua giám định số 622/KL-KTHS ngày 03/8/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang đã kết luận số ma túy thu giữ trong người T có khối lượng 8,4410 gam, loại Methamphetamine. Trần Quốc T khai nhận, số ma túy trên T mua của một người tên D (không rõ nhân thân) với số tiền là 7.000.000 đồng mang về để giành sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt

người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, làm suy thoái nòi giống, băng hoại đạo đức và ảnh hưởng đến phẩm giá con người. Vào năm 2017 bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng và bị xử phạt 02 năm tù, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà lại tiếp tục sử dụng ma túy, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và cũng tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ ma túy tái hòa nhập cộng đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu niêm phong, đây là vật cấm lưu hành và 01 cái ví da màu đen có viền sọc xanh-đỏ, đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI: 355767073955523, đã qua sử dụng, bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, HĐXX xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/7/2020

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 8,3580 gam ma túy loại Methamphetamine, còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu niêm phong và 01 cái ví da màu đen có viền sọc xanh- đỏ, đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI: 355767073955523, đã qua sử dụng, bị cáo dùng vào việc phạm tội.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số 69/QĐ-VKSPQ-HS ngày 09/9/2020)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
-VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trương Quốc Triều